

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2011

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN TÀI KHÓA 2010
NGÀY 23/04/2011 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP LẠNH HƯNG TRÍ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí;
- Căn cứ diễn biến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tài khóa 2010 ngày 23/04/2011 Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí;

Hôm nay, ngày 23 tháng 04 năm 2011, tại địa chỉ: phòng Hội nghị Saigon III, khách sạn Equatorial 242 Trần Bình Trọng, Phường 4, Quận 5, TP. HCM, Đại hội đồng cổ đông thường niên tài khóa 2010 Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí được tổ chức với trình tự và diễn biến như sau:

A. PHẦN THỦ TỤC:

I. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Văn Dũng - Trưởng ban tổ chức - kiểm tra tư cách cổ đông thông qua báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông vào thời điểm 09g00 như sau:

- Tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành là: 6.152.104 cổ phần do 70 cổ đông sở hữu;
- Số cổ đông tham dự Đại hội ngày hôm nay là: 69 cổ đông đại diện cho 6.139.324 cổ phần chiếm tỷ lệ: 99,79% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết luận: Căn cứ Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty, Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Được sự ủy quyền của Chủ tọa Đại hội, ông Nguyễn Văn Dũng tuyên bố khai mạc Đại hội.

II. Thông qua quy chế làm việc, bầu cử và biểu quyết:

Ông: Nguyễn Văn Dũng trình bày quy chế làm việc, bầu cử và biểu quyết. Đại hội nhất trí thông qua với số phiếu đồng ý chiếm tỷ lệ 100%.

III. Giới thiệu Chủ tọa đoàn, Ban thư ký và thông qua Ban Kiểm phiếu:

Chủ tọa đoàn gồm:

- | | |
|-------------------------------|--------------------------------------|
| 1. Ông Nguyễn Bá Trí: | Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Đặng Anh Tâm: | Phó Chủ Tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| 3. Ông Bùi Quốc Hưng: | Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Văn Tài: | Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Fuco Rudyanto Chandra: | Thành viên HĐQT |

Thư ký:

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| 1. Ông Phan Quang Vinh: | Trưởng ban Tài chính |
|-------------------------|----------------------|



1. Ông Phan Thanh Huân:
2. Bà Hứa Ngọc Phương:
3. Bà Nguyễn Ngọc Thủy:

GD Điều hành – Trưởng ban kiểm phiếu
 Trưởng Ban Vật tư – thành viên
 Nhân viên Ban Vật tư – thành viên

Đại hội thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký, Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100%.

IV. Thông qua chương trình Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Dũng đại diện Ban tổ chức trình bày nội dung chương trình Đại hội.

Đại hội thông qua với tỷ lệ 100%.

Thời gian	Nội dung
08 giờ 30 – 09 giờ 00	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Đón tiếp cổ đông và khách mời; ➤ Cổ đông đăng ký, nhận tài liệu và Phiếu biểu quyết;
09 giờ 00 – 09 giờ 10	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Giới thiệu Ban tổ chức Đại hội và khách mời; ➤ Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông; ➤ Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, Thẻ lệ biểu quyết;
09 giờ 10 – 09 giờ 20	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Giới thiệu Ban chủ tọa Đại hội; ➤ Giới thiệu Ban thư ký Đại hội; ➤ Giới thiệu và thông qua thành phần Ban kiểm phiếu Đại hội; ➤ Thông qua Chương trình Đại hội;
09 giờ 20 – 10 giờ 20	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Báo cáo hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 & kế hoạch kinh doanh năm 2011; ➤ Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát; ➤ Tờ trình Thông qua BCTC đã được kiểm toán năm 2010; ➤ Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2010; ➤ Tờ trình Báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2010 và đề xuất cho năm 2011; ➤ Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2011; ➤ Tờ trình Thông qua phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ năm 2011; ➤ Tờ trình Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty
10 giờ 20 – 10 giờ 50	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Cổ đông phát biểu ý kiến, thảo luận
10 giờ 50 – 11 giờ 00	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Biểu quyết những vấn đề cần thông qua
11 giờ 00 – 11 giờ 10	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Ban Kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu
11 giờ 10 – 11 giờ 30	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Công bố kết quả kiểm phiếu; ➤ Thông qua Biên bản họp và Dự thảo nghị quyết Đại hội; ➤ Phát biểu của Chủ tọa bế mạc đại hội
11 giờ 45	<ul style="list-style-type: none"> ➤ Tham dự tiệc buffet tại nhà hàng Chitchat ở tầng trệt.

B. PHẦN NỘI DUNG:

I. Trình bày các báo cáo và tờ trình cần thông qua:

A. Ông Nguyễn Bá Trí – Chủ Tịch HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản Trị về hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 & kế hoạch năm 2011.

Nội dung như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010
 - Doanh thu thực hiện là 265.120.682.362 đồng, đạt 106% kế hoạch cả năm (250 tỷ đồng) - tăng 30% so với năm 2009.
 - Lợi nhuận trước thuế thực hiện là 28.042.057.002 đồng, đạt 119,8% so với năm 2009 (23,4 tỷ đồng).
 - Lợi nhuận sau thuế là 22.237.823.718 đồng, đạt 130,8% kế hoạch (17 tỷ đồng) và bằng 113,6% so với năm 2009 (19,6 tỷ đồng).
2. Đánh giá các hoạt động
3. Kết quả thực hiện một số nội dung khác theo các nghị quyết ĐHĐCĐ và các hoạt động chính của HĐQT.
4. Mục tiêu và kế hoạch năm 2011
 - Doanh thu: 300 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận sau thuế: 25 tỷ đồng.

B. Bà Phạm Thị Lê Hoàng – Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về BCTC 2010 đã được kiểm toán, hoạt động kinh doanh năm 2010, hoạt động của HĐQT và BGD. Nội dung như sau:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2010
2. Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2011 của Ban Kiểm soát
3. Nhận xét và kiến nghị:
 - Phải lưu ý về quản lý chi phí, quản lý công nợ, sử dụng lao động hợp lý, điều hành sản xuất nhịp nhàng.
 - Cần giải quyết thanh lý nhanh gọn với các dự án khó, chậm phát triển hoặc vướng mắc không quản lý chặt được, sớm thu hồi vốn.
 - Cần tăng cường quản lý nguồn tiền từ các công trình chậm trả, nhất là công trình lớn cần phải nhịp nhàng trong thanh toán và tiến độ thi công để đảm bảo khả năng thu hồi công nợ từ chủ đầu tư.
 - Đẩy mạnh công tác mua nguyên vật liệu chính kịp thời nhằm tránh tối đa những biến động giá cả đầu vào, biến động tỉ giá ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm.
 - Toàn thể công nhân viên trong công ty phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm xây dựng tinh thần làm việc tốt mang lại hiệu quả cao.

C. Ông Đặng Anh Tâm – Tổng Giám Đốc trình bày các tờ trình với nội dung như sau:

1. Tờ trình phê duyệt BCTC năm 2010 đã được kiểm toán. Nội dung như sau:

Báo cáo tài chính năm 2010 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DFK Việt Nam và đã được đăng tải trên website của Công ty và gửi cho cổ đông.

Lợi nhuận sau thuế 2010 chuyển về Công ty mẹ:

21.110.496.780 VNĐ

Trích các quỹ:

Quỹ đầu tư phát triển: 5% lợi nhuận sau thuế:	1.055.524.839 VNĐ
Quỹ dự phòng tài chính: 5% lợi nhuận sau thuế	1.055.524.839 VNĐ
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu: 5% lợi nhuận sau thuế:	1.055.524.839 VNĐ
Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% lợi nhuận sau thuế:	1.055.524.839 VNĐ
Cộng:	4.222.099.356 VNĐ

Lợi nhuận sau khi trích các quỹ:

16.888.397.424 VNĐ

Cộng Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối năm 2009:

258.955.113 VNĐ

Cộng Lợi nhuận của Prolog ETC chuyển về Hưng Trí:

1.661.438.474 VNĐ

Lợi nhuận trước khi chi trả cổ tức:

18.808.791.011 VNĐ

* Vốn điều lệ thực tế:

61.521.040.000 VNĐ

Tỷ lệ 18,808/ 61,521

30,57 %

Đề xuất chi trả cổ tức 2010:

Chi trả cổ tức 30% vốn điều lệ, trong đó:

21 % bằng cổ phiếu:

12.919.418.400 VNĐ

09 % bằng tiền mặt:

5.536.893.600 VNĐ

Cộng:

18.456.312.000 VNĐ

Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối năm 2010:

352.479.011 VNĐ

* Đối tượng hưởng cổ tức: cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào ngày chốt danh sách là 29/04/2011.

3. Tờ trình thông qua báo cáo thù lao của HĐQT và BKS và đề xuất cho năm 2011:

Nội dung như sau:

- Theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên tài khóa 2009 (20/03/2010), trong năm 2010 công ty đã thực hiện việc chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát gồm 4 thành viên HĐQT và 3 thành viên BKS là 45.000.000 VNĐ/tháng.
- Trích thưởng cho HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ điều hành (từ cấp trưởng ban trở lên): 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch là **822.099.356 đồng** (Tám trăm hai mươi hai triệu không trăm chín mươi chín nghìn ba trăm năm mươi sáu đồng).
- Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát gồm 5 thành viên HĐQT và 3 thành viên BKS trong tài khóa 2011 đề nghị là 60.000.000 VNĐ/tháng (Sáu mươi triệu đồng).
- Năm 2011, nhằm tiếp tục khuyến khích công ty nỗ lực kinh doanh hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu lợi nhuận, Hội đồng quản trị cũng đề nghị chính sách khen thưởng như sau: Thưởng cho HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ điều hành (từ cấp trưởng ban trở lên): 20% phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch nhưng không vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế.

4. Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2011: Nội dung như sau:

Danh sách các đơn vị kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán cho công ty niêm yết theo quy định của Bộ Tài

chánh và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để kiểm toán cho năm tài chính 2011, cụ thể là một trong các công ty sau:

- Công ty TNHH kiểm toán DFK Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH kiểm toán AASCs

5. Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ. Nội dung như sau:

Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2011 như sau:

1. Kế hoạch tăng vốn điều lệ:
 - Phát hành cổ phiếu trả cổ tức: 21%
 - Phát hành cổ phiếu thưởng: 10%
 - Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên của Công ty: 4,88%
2. Số vốn điều lệ dự kiến tăng thêm trong năm 2011:
 - Vốn điều lệ tính đến 22/04/2011: 61.521.040.000 VNĐ
 - Số vốn điều lệ cần tăng thêm trong năm 2011: 19.071.522.400 VNĐ
 - Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2011 (với phương án 1&2): 80.592.562.400 VNĐ
 - Tỷ lệ cổ phiếu phát hành thêm trên số vốn cổ phần hiện hữu: 31%
3. Thời điểm, đối tượng, giá, phương thức phát hành cổ phần: Việc phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ sẽ được tiến hành trong năm 2011, bao gồm các nội dung sau:

3.1. Phát hành cổ phiếu trả cổ tức:

1. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành: 1.291.941 cổ phiếu
4. Tổng giá trị phát hành: 12.919.418.400 VNĐ
5. Thời gian thực hiện: Tháng 04/2011
6. Dùng nguồn vốn từ lợi nhuận SXKD năm 2010, lợi nhuận năm 2009 của công ty Kho vận chuyên nghiệp ETC chuyển về.
7. Nguyên tắc phát hành: Cổ đông sở hữu tròn 100 cổ phiếu vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận 21 cổ phiếu, phần lẻ sẽ được nhận bằng tiền 10.000VNĐ/ cổ phiếu.
8. Đối tượng hưởng cổ tức: cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào ngày chốt danh sách là 29/04/2011.

3.2. Phát hành cổ phiếu thưởng:

1. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành: 615.210 cổ phiếu
4. Tổng giá trị phát hành: 6.152.104.000 VNĐ
5. Thời gian thực hiện: Tháng 04/2011
6. Nguyên tắc phát hành: Cổ đông sở hữu tròn 10 cổ phiếu vào ngày chốt danh sách cổ đông sẽ được nhận 01 cổ phiếu.
7. Đối tượng hưởng cổ tức: cổ đông Công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào ngày chốt danh sách là 29/04/2011.
8. Nguồn chia cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn:
 - Vốn điều lệ thực tế: 61.521.040.000 VNĐ
 - Thặng dư vốn cổ phần của đợt phát hành năm 2007: 6.556.240.000 VNĐ
 - Tỷ lệ 6,556/ 61,521 10,7 %
 - Phát hành 10% vốn điều lệ: 6.152.104.000 VNĐ
 - Thặng dư vốn của đợt phát hành 2007 còn lại: 404.136.000 VNĐ

3.0
C
C
IG
L
TP

Nhằm khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với công ty bằng phương án phát hành 300.000 cổ phiếu ưu đãi cho người lao động Công ty như sau:

1. Loại cổ phiếu: cổ phiếu ghi danh ưu đãi chuyển đổi có điều kiện. Cổ phiếu này được hưởng cổ tức, nhưng bị hạn chế quyền biểu quyết và chuyển nhượng trong vòng 1 năm. Sau 1 năm phát hành cổ phiếu ưu đãi này sẽ được chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông theo tỉ lệ 1:1, có quyền như cổ phiếu phổ thông và được chuyển nhượng.
2. Mệnh giá: 10.000VNĐ/ cổ phiếu
3. Giá phát hành: 10.000 VNĐ/ cổ phiếu.
4. Số lượng phát hành tối đa: 300.000 cổ phiếu.
5. Tương ứng tổng mệnh giá: 3.000.000.000VNĐ.
6. Đối tượng xét: Cán bộ nhân viên công ty Cổ phần Công nghiệp lạnh Hưng Trí và các công ty thành viên có đủ điều kiện theo quy định tại Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi do HĐQT ban hành.
7. Chuyển nhượng quyền mua: không được chuyển nhượng quyền mua.
8. Thời gian thực hiện chương trình: từ sau khi đăng ký Công ty đại chúng đến ngày 31/12/2012.
9. Phương thức thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi, xét duyệt danh sách cán bộ công nhân viên được hưởng cổ phiếu ưu đãi và triển khai thực hiện các thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành theo đúng quy định của Pháp luật.
10. Hạn chế chuyển nhượng: hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

4. Kế hoạch sử dụng vốn tăng thêm trong năm 2011:

- Bổ sung trang thiết bị tăng cường phục vụ sản xuất: 10.000.000.000 VNĐ
- Bổ sung nguồn vốn lưu động: Phần còn lại.

5. Đăng ký Công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu:

Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết toàn bộ cổ phiếu của Công ty trong năm 2011 hoặc năm 2012 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

1. Lựa chọn Sở giao dịch chứng khoán, thời điểm thích hợp để niêm yết và thực hiện các thủ tục để đăng ký Công ty đại chúng và niêm yết cổ phiếu.

2. Tiến hành thủ tục điều chỉnh nội dung “Vốn điều lệ” của công ty tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với phần vốn tăng thêm sau đợt phát hành cổ phần.

6. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty. Nội dung như sau:

Sửa đổi thành:

• Điều 3: Mục tiêu hoạt động của Công ty

Khoản 1: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:

- Thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu; quyền phân phối bán buôn, quyền phân phối bán lẻ máy móc, vật tư, thiết bị các công trình lạnh công nghiệp, điều hòa không khí, hệ thống điện, phòng chống cháy, thang máy, cấp thoát nước, thiết bị môi trường, cơ khí thuộc ngành công nghiệp và dân dụng.

- Dịch vụ liên quan đến sản xuất (CPC 884 và 885).
 - Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng máy móc, thiết bị (không bao gồm sửa chữa, bảo dưỡng tàu biển, máy bay hoặc các phương tiện và thiết bị vận tải khác) (CPC 633).
 - Công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC514, 516).
 - Dịch vụ sưởi ấm, thông gió và điều hòa không khí (CPC 51641).
 - Dịch vụ mắc và lắp ráp điện (CPC 516).
 - Dịch vụ kho bãi (CPC 742).
 - Dịch vụ đại lý vận tải hàng hoá (CPC 748).
 - Dịch vụ tư vấn kỹ thuật (CPC 8672).
 - Thiết kế cơ điện công trình.
 - Thiết kế thông gió, điều hòa không khí công trình công nghiệp.
- **Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần**

Khoản 1: Vốn điều lệ của Công ty là: 61.521.040.000 VNĐ (Sáu mươi một tỷ năm trăm hai mươi một triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 6.152.104 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

- **Điều 24: Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**
- Khoản 1: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người.
- **Điều 31: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc**
- Khoản 2: Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc là 5 (năm) năm trừ khi Hội đồng quản trị có quy định khác và có thể được tái bổ nhiệm.
- **Điều 41: Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận**
- Khoản 1.d: Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi từ 5% - 10%

Bổ sung thêm:

- **Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**
- Khoản 3.t: Sửa đổi Khoản 1, Điều 5 về Vốn điều lệ của Công ty tại Điều lệ Công ty theo phần vốn thực góp tăng thêm sau mỗi đợt phát hành tăng vốn của Công ty.
- **Điều 55: Bổ sung và sửa đổi Điều lệ**
- Khoản 1: Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. Trừ trường hợp quy định tại Điểm t, Khoản 3, Điều 25 Điều lệ này.

II. Cổ đông phát biểu ý kiến và thảo luận:

Ý kiến 1: Tại sao cần trình đến 3 đơn vị kiểm toán?

Trả lời 1: Theo khoản 1 Điều 48 Điều lệ Công ty.

Ý kiến 2: Truy cập vào mục “Thông tin cổ đông” trong website của công ty cần password?

Trả lời 2: Bộ phận IT và các ban liên quan sẽ tháo gỡ việc này. Khi Công ty lên niêm yết sẽ bắt buộc bỏ password.

Ý kiến 3: Đề xuất lương nhân viên tăng theo lợi nhuận.

Trả lời 3: Công ty đã thực hiện định kỳ việc xem xét tăng lương hàng năm nhưng sẽ quan tâm đến đề xuất và sẽ sớm có giải pháp.

chất lượng sản phẩm để khách hàng hài lòng hơn.

III. Đại hội bầu cử, biểu quyết những vấn đề cần thông qua:

Bầu cử bằng phương thức bầu dồn phiếu, biểu quyết bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng trên phiếu biểu quyết.

IV. Công bố kết quả kiểm phiếu:

Ông: Phan Thanh Huân - Trưởng ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu:

“Ban kiểm phiếu đã thực hiện việc kiểm tra và thống kê số phiếu biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội và nhất trí lập biên bản với kết quả như sau:

- Tổng số cổ phần của công ty là: 6.152.104 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được mời dự Đại hội là 70 người, đại diện cho 6.152.104 cổ phần của công ty.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự đại hội là 69 người, đại diện cho 6.139.324 cổ phần của công ty, chiếm tỷ lệ 99,79% tổng số cổ phần của công ty.

Kết quả bầu cử và biểu quyết các vấn đề thông qua đại hội như sau:

- ***Tỷ lệ biểu quyết 1: Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2010 và kế hoạch năm 2011***

Đồng ý:	6.128.707 CP, tương ứng	99,83% tổng số CP
Không đồng ý:	0 CP, tương ứng	0% tổng số CP
Không có ý kiến:	10.617 CP, tương ứng	0,17% tổng số CP

- ***Tỷ lệ biểu quyết 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về thẩm định tình hình SXKD năm 2010 và kế hoạch năm 2011***

Đồng ý:	6.127.044 CP, tương ứng	99,80% tổng số CP
Không đồng ý:	1.663 CP, tương ứng	0,03% tổng số CP
Không có ý kiến:	10.617 CP, tương ứng	0,17% tổng số CP

- ***Tỷ lệ biểu quyết 3: Thông qua BCTC năm 2010 đã được kiểm toán***

Đồng ý:	6.115.401 CP, tương ứng	99,61% tổng số CP
Không Đồng ý:	1.663 CP, tương ứng	0,03% tổng số CP
Không có ý kiến:	22.260 CP, tương ứng	0,36% tổng số CP

➤ **Tỉ lệ biểu quyết 4: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011**

Đồng ý:	6.099.429 CP, tương ứng	99,35% tổng số CP
Không đồng ý:	1.663 CP, tương ứng	0,03% tổng số CP
Không có ý kiến:	38.232 CP, tương ứng	0,62% tổng số CP

➤ **Tỉ lệ biểu quyết 5: Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty**

Đồng ý:	6.117.508 CP, tương ứng	99,64% tổng số CP
Không đồng ý:	1.663 CP, tương ứng	0,03% tổng số CP
Không có ý kiến:	20.153 CP, tương ứng	0,33% tổng số CP

➤ **Tỉ lệ biểu quyết 6: Thông qua đề xuất thù lao HĐQT và BKS năm 2011**

Đồng ý:	5.825.805 CP, tương ứng	94,89% tổng số CP
Không đồng ý:	7.410 CP, tương ứng	0,12% tổng số CP
Không có ý kiến:	306.109 CP, tương ứng	4,99% tổng số CP

➤ **Tỉ lệ biểu quyết 7: Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2010**

Đồng ý:	6.100.459 CP, tương ứng	99,37% tổng số CP
Không đồng ý:	5.896 CP, tương ứng	0,10% tổng số CP
Không có ý kiến:	32.969 CP, tương ứng	0,53% tổng số CP

➤ **Tỉ lệ biểu quyết 8: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu, tăng vốn điều lệ**

Đồng ý:	6.117.911 CP, tương ứng	99,65% tổng số CP
Không đồng ý:	0 CP, tương ứng	0 % tổng số CP
Không có ý kiến:	21.413 CP, tương ứng	0,35% tổng số CP

Phan Quang Vinh
Ông Phan Quang Vinh - Thư ký Đại hội - đọc Biên bản Đại hội và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Biên bản đại hội được lập xong lúc: 11g30 ngày 23/04/2011.

Biên bản Đại hội sẽ được gửi cho toàn thể cổ đông Công ty trong vòng 15 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội và được đăng tải trên website của Công ty: www.hungtri.com.

Chủ tọa đoàn

Chủ tịch HĐQT



NGUYỄN BÁ TRÍ

Tổng Giám đốc



ĐẶNG ANH TÂM

Thành viên HĐQT



BÙI QUỐC HƯNG

Thành viên HĐQT



NGUYỄN VĂN TÀI

Thành viên HĐQT

TUQ



FUCO RUDYANTO CHANDRA
Theo Giấy Ủy quyền ngày 23.04.2011

Thư ký



PHAN QUANG VINH